



Vilasia Watt Weekly
Issue 22 – 5 August 2025

Q&A: DPPA AND KEY ISSUES TO BE CLARIFIED
HỎI ĐÁP: DPPA VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LÀM RÕ

Ngu Truong, Managing Partner
Trang Nguyen, Senior Associate

1. **Question 1: If a renewable energy generation unit has an installed capacity of less than 01 MW, is it required to obtain an Electricity Operation License for electricity retail activities when participating in the Direct Power Purchase Agreement (DPPA) mechanism?**

Câu hỏi 1: Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo có công suất lắp đặt dưới 01 MW, khi tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA), có bắt buộc phải xin Giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực bán lẻ điện không?

Currently, there is no official or consistent answer to this issue. In practice, multiple interpretations exist.

Hiện tại, chưa có câu trả lời chính thức và thống nhất cho vấn đề này. Thực tiễn đang tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau.

One interpretation holds that a renewable energy generator, in this case, acts simultaneously as both the producer and seller of electricity – specifically selling electricity it has generated itself, rather than purchasing electricity from a third party for resale. Accordingly, it does not fall within the scope of entities required to obtain an Electricity Operation License for electricity retail activities (the “**Electricity Retail License**”). Under this view, electricity generation under the DPPA mechanism is essentially equivalent to the production of goods – where a goods manufacturer is naturally entitled to distribute (wholesale, retail, etc.) the products it has produced itself.

*Một quan điểm cho rằng: đơn vị phát điện năng lượng tái tạo đồng thời là bên sản xuất và bên bán điện – cụ thể là bán điện do chính mình sản xuất ra, chứ không mua điện từ bên thứ ba để bán lại – nên không thuộc đối tượng phải xin Giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực bán lẻ điện (“**Giấy Phép Bán Lẻ Điện**”). Theo cách hiểu này, hoạt động sản xuất điện trong cơ chế DPPA có cùng bản chất với hoạt động “sản xuất hàng hoá” – đơn vị sản xuất*

hàng hoá đương nhiên có quyền phân phối (bán buôn, bán lẻ, ...) hàng hoá do chính mình sản xuất.

However, an alternative viewpoint – currently supported by the majority of experts in the power sector as well as certain officials from regulatory authorities – maintains that the generator is still required to obtain an Electricity Retail License. The basis for this position is **Decree 61/2025**¹, which only provides an exemption from the Electricity Operation License for **power generation activities** of projects with an installed capacity of less than 01 MW. It does not include a corresponding exemption for **electricity retail activities**. Therefore, selling electricity to end-users – even on a small scale – is still considered a commercial electricity activity and must be licensed in accordance with applicable regulations.

*Tuy nhiên, một quan điểm khác – hiện đang được phần lớn chuyên gia trong ngành điện lực và cả một số cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước ủng hộ – lại cho rằng: đơn vị phát điện vẫn cần xin Giấy Phép Bán Lẻ Điện. Căn cứ được viện dẫn là **Nghị định 61/2025** hiện chỉ miễn Giấy phép hoạt động điện lực đối với **hoạt động phát điện** cho các dự án có công suất lắp đặt dưới 01 MW, mà không có quy định miễn tương ứng đối với **hoạt động bán lẻ điện**. Vì vậy, việc bán điện cho khách hàng sử dụng điện – dù quy mô nhỏ – vẫn được coi là hoạt động kinh doanh điện và cần có giấy phép theo quy định.*

We are also aware that a forthcoming decree is expected to amend or replace the current regulations in order to clarify licensing requirements for electricity operations, which may specifically address the situation mentioned above. Our forecast is that electricity projects with an installed capacity of less than 01 MW will still be required to obtain an Electricity Retail License. This approach aligns not only with the prevailing interpretation

¹ Decree No. 61/2025/ND-CP, Article 21.2

Nghị định 61/2025/NĐ-CP, Điều 21.2.

adopted by most regulatory authorities but also serves broader policy objectives – namely, enhancing oversight and control over investments in the power sector. In particular, it helps prevent the practice of project fragmentation to circumvent licensing obligations where exemptions may apply, and ensures that only those organizations and individuals with genuine commitment to properly invest in and operate power projects are permitted to do so.

Chúng tôi cũng được biết rằng sắp tới sẽ có Nghị định sửa đổi, thay thế nhằm làm rõ hơn các yêu cầu về cấp phép hoạt động điện lực, trong đó có thể đề cập đến trường hợp nêu trên. Chúng tôi dự đoán rằng các dự án điện có công suất lắp đặt dưới 01 MW vẫn được yêu cầu thực hiện thủ tục xin cấp Giấy Phép Bán Lẻ Điện. Việc này không chỉ phù hợp với cách hiểu của đa số cơ quan quản lý nhà nước, mà còn giúp đảm bảo mục tiêu kiểm soát, giám sát hoạt động đầu tư trong lĩnh vực điện – đặc biệt là hạn chế tình trạng chia nhỏ dự án để né tránh nghĩa vụ cấp phép nếu có quy định miễn, cũng như giúp sàng lọc các tổ chức, cá nhân thực sự có cam kết đầu tư và vận hành dự án điện một cách bài bản.

It should be noted that the requirements for obtaining an Electricity Retail License are not overly burdensome – enterprises simply need to present a clear electricity business plan and appoint at least one managerial staff member with appropriate qualifications and experience. In addition, under the 2024 Law on Electricity, a Retail Electricity License is granted to electricity trading entities based on a specific retail electricity scope.²

Cần lưu ý rằng, điều kiện để xin cấp Giấy Phép Bán Lẻ Điện cũng không quá phức tạp – doanh nghiệp chỉ cần có phương án kinh doanh điện rõ ràng và bố trí ít nhất một cán bộ quản lý có trình độ và kinh nghiệm phù hợp. Ngoài ra, theo quy định tại Luật Điện lực

2024, Giấy Phép Bán Lẻ Điện được cấp cho tổ chức kinh doanh điện theo phạm vi bán lẻ điện cụ thể.

In summary, there is currently no clear regulatory guidance on whether a renewable energy generator with an installed capacity of less than 01 MW must obtain an Electricity Retail License when participating in the DPPA mechanism. Given the existence of differing interpretations and the absence of specific legal provisions clarifying this matter, enterprises should carefully evaluate the prevailing viewpoints and the practical enforcement practices in their respective localities. Monitoring upcoming legal developments is essential in order to adopt an appropriate compliance strategy and ensure that electricity business operations are implemented in accordance with applicable regulations.

Tóm lại, chưa có hướng dẫn rõ ràng về việc đơn vị phát điện năng lượng tái tạo dưới 01 MW khi tham gia DPPA có bắt buộc phải xin Giấy phép bán lẻ điện hay không. Trong bối cảnh tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau và chưa có văn bản quy phạm pháp luật giải thích cụ thể, các doanh nghiệp cần cân nhắc kỹ lưỡng giữa các quan điểm và thực tiễn áp dụng tại địa phương. Việc theo dõi động thái hoàn thiện pháp luật trong thời gian tới là cần thiết để có phương án phù hợp, đảm bảo hoạt động kinh doanh điện được triển khai đúng quy định.

2. Question 2: Can a rooftop solar developer that generates and consumes electricity solely for its own use participate in a DPPA?

Câu hỏi 2: Đơn vị phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có được tham gia DPPA hay không?

Currently, the legal provisions concerning this matter remain inconsistent, as detailed below:

² Kindly note that the content has been updated compared to the prior version.

Xin lưu ý rằng nội dung này đã được cập nhật so với phiên bản trước.

Hiện nay, các quy định pháp luật liên quan vẫn chưa thống nhất về vấn đề này, cụ thể như sau:

According to **Decree No. 58/2025**³, a rooftop solar power developer operating under the self-generation and self-consumption model is only permitted to sell excess electricity (if any) to one of the following entities

*Theo **Nghị định 58/2025**, đơn vị phát triển điện mặt trời mái nhà theo mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ chỉ được bán phần điện dư (nếu có) cho một trong hai đối tượng là:*

- (i) A subsidiary of a Power Corporation under Vietnam Electricity (EVN); and/or
Công ty con của Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; và/hoặc
- (ii) A dependent unit of a Power Corporation under Vietnam Electricity (EVN)
Đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

(collectively referred to as “EVN”).
(gọi chung là “EVN”).

This provision indicates that, apart from serving internal electricity demand, the developer is not permitted to sell electricity to any third party other than EVN – even within the DPPA framework. In other words, **Decree No. 58/2025 does not establish a mechanism allowing rooftop solar systems operating under the self-generation and self-consumption model to participate in the DPPA**. It only permits the sale of excess

electricity to EVN. In such cases, the sale of excess electricity to EVN is still subject to the requirement of obtaining an Electricity Operation License in accordance with applicable regulations.⁴

*Quy định này cho thấy, ngoài mục đích phục vụ nhu cầu điện nội bộ, đơn vị phát triển không được phép bán điện cho bên thứ ba ngoài EVN, kể cả trong khuôn khổ DPPA. Nói cách khác, **Nghị định 58/2025 không thiết lập cơ chế cho phép điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được tham gia DPPA**, mà chỉ cho phép bán điện dư cho EVN. Việc bán điện dư cho EVN trong trường hợp này vẫn phải thực hiện thủ tục xin cấp Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.*

However, **Decree No. 61/2025**⁵, which governs the issuance of Electricity Operation Licenses, does provide licensing requirements applicable to rooftop solar power developers operating under the self-generation and self-consumption model with an installed capacity of **01 MW or more**, and participating in the DPPA mechanism either through a private connection grid or by selling excess electricity to EVN.

*Tuy nhiên, **Nghị định 61/2025** – điều chỉnh về cấp Giấy phép hoạt động điện lực – lại có quy định về điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực đối với đơn vị phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt từ **01 MW trở lên**, và tham gia cơ chế DPPA thông qua lưới điện kết nối riêng hoặc bán điện dư cho EVN.*

This provision has led to the interpretation that rooftop solar power developers operating under a self-generation and self-consumption model may also be eligible to participate in the DPPA via a private connection grid.

³ Decree No. 58/2025/NDD-CP, Article 3.2
Nghị định 58/2025/NĐ-CP, Điều 3.2.

⁴ Decree 58/2025/ND-CP, Article 23.2(b)

Nghị định 58/2025/NĐ-CP, Điều 23.2(b).

⁵ Decree 61/2025/ND-CP, Article 3.11.

Nghị định 61/2025/NĐ-CP, Điều 3.11.

Quy định này làm phát sinh cách hiểu rằng: đơn vị phát triển hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất tự tiêu thụ cũng có thể tham gia DPPA qua lưới điện kết nối riêng.

In summary, current laws do not provide clear and consistent regulations on whether rooftop solar systems operating under the self-generation and self-consumption model are eligible to participate in the DPPA. According to the spirit of **Decree No. 58/2025**, this model does not fall within the scope of DPPA and is only permitted to sell excess electricity to EVN. However, **Decree No. 61/2025** introduces the possibility of issuing Electricity Operation Licenses to rooftop systems with an installed capacity of 01 MW or more that participate in the DPPA through a private grid. As such, further detailed guidance is required to clearly define the scope and applicable conditions in practice. In the meantime, investors are advised to consult in advance with the local electricity regulatory authorities to determine the most appropriate course of action.

*Tóm lại, pháp luật hiện hành vẫn chưa có quy định rõ ràng và thống nhất về việc đơn vị phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có được tham gia DPPA hay không. Theo tinh thần của **Nghị định 58/2025**, mô hình này không thuộc đối tượng áp dụng DPPA và chỉ được bán điện dư cho EVN. Tuy nhiên, **Nghị định 61/2025** lại mở ra khả năng cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho các hệ thống mái nhà trên 01 MW tham gia DPPA qua lưới điện kết nối riêng. Do đó, cần chờ thêm hướng dẫn cụ thể để xác định rõ phạm vi và điều kiện áp dụng trong thực tiễn. Trong thời gian này, các nhà đầu tư nên trao đổi trước với cơ quan quản lý điện lực địa phương để có phương án phù hợp.*

3. Question 3: What are the criteria for identifying large electricity consumers eligible to participate in the DPPA?
Câu hỏi 3: Tiêu chí xác định khách hàng lớn được tham gia DPPA là gì?

According to the **2024 Electricity Law** and **Decree No. 57/2025**, one of the conditions for participation in the DPPA mechanism is that the electricity buyer must be classified as a **large electricity consumer**. This is defined as a customer with high power capacity and electricity consumption levels, as stipulated by the Ministry of Industry and Trade.

*Theo quy định tại **Luật Điện lực 2024** và **Nghị định 57/2025**, một trong những điều kiện để tham gia cơ chế DPPA là bên mua điện phải là **khách hàng sử dụng điện lớn**, được hiểu là khách hàng có công suất và sản lượng tiêu thụ lớn theo quy định của Bộ Công Thương.*

However, no new guiding document has been issued following Decree No. 57/2025 to specify the detailed criteria for determining a “large electricity consumer” under the new regulations.

Tuy nhiên, hiện tại chưa có văn bản hướng dẫn nào mới được ban hành sau Nghị định 57/2025 để xác định tiêu chí cụ thể của “khách hàng sử dụng điện lớn” theo quy định mới.

While awaiting this guidance, **Circular No. 16/2025/TT-BCT** – which was issued prior to Decree No. 57/2025 – remains the only legal document that provides specific criteria. Accordingly, a large electricity consumer is defined as an organization or individual with an average electricity consumption of **200,000 kWh per month or more**.

*Trong khi chờ hướng dẫn này, **Thông tư 16/2025/TT-BCT** – ban hành trước Nghị định 57/2025 – vẫn đang là văn bản duy nhất có quy định cụ thể về tiêu chí này. Theo đó, khách hàng sử dụng điện lớn được xác định là tổ chức, cá nhân có sản lượng tiêu thụ bình quân từ 200.000 kWh/tháng trở lên.*

However, Circular No. 16/2025 does not address how to determine this criterion in the case of **newly connected consumers** – i.e., those who do not yet have actual consumption

data as a basis for assessment. As a result, applying this criterion to new customers remains problematic.

*Tuy nhiên, Thông tư 16/2025 lại chưa đề cập cách xác định tiêu chí này trong trường hợp **khách hàng mới bắt đầu sử dụng điện**, tức chưa có dữ liệu sản lượng tiêu thụ thực tế để làm căn cứ đánh giá. Do đó, việc áp dụng tiêu chí này đối với các khách hàng mới vẫn còn vướng mắc.*

Previously, under **Decree No. 80/2024** (now expired), the Ministry of Industry and Trade had provided guidance that newly connected customers could be classified as “large electricity consumers” based on **the registered electricity consumption** stated in their power purchase agreement.

*Trước đó, tại **Nghị định 80/2024** (đã hết hiệu lực), Bộ Công Thương đã hướng dẫn rằng khách hàng mới có thể được xác định là “khách hàng sử dụng điện lớn” trên cơ sở **sản lượng điện đăng ký sử dụng** trong hợp đồng mua bán điện.*

In summary, as of now, the criteria for identifying large electricity consumers are temporarily applied in accordance with Circular No.16/2025 – i.e., an average monthly consumption of 200,000 kWh. However, for newly established organizations without an electricity consumption history, official supplementary guidance from the Ministry of Industry and Trade is still needed to clarify the applicable basis in such cases. While awaiting further instructions, referring to the approach of using registered electricity consumption (as previously provided under Decree No.80/2024) may serve as a reasonable interim reference in principle.

Tóm lại, tại thời điểm hiện tại, tiêu chí xác định khách hàng sử dụng điện lớn vẫn đang được áp dụng tạm thời theo quy định tại Thông tư 16/2025 (tức bình quân 200.000 kWh/tháng). Tuy nhiên, đối với các tổ chức mới chưa có lịch sử tiêu thụ điện, vẫn cần chờ

hướng dẫn chính thức bổ sung từ Bộ Công Thương để xác định rõ căn cứ áp dụng trong trường hợp này. Trong thời gian chờ hướng dẫn, việc tham khảo mô hình xác định theo sản lượng điện đăng ký sử dụng (như tại Nghị định 80/2024) có thể là một giải pháp tham khảo hợp lý về mặt nguyên tắc.

4. Question 4: Is a renewable power plant participating in the DPPA mechanism required to participate in the Vietnam Wholesale Electricity Market (VWEM)?

Câu hỏi 4: Nhà máy điện năng lượng tái tạo tham gia cơ chế DPPA có bắt buộc phải tham gia thị trường bán buôn điện cạnh tranh (VWEM) không?

Yes, if the renewable power plant participates in the DPPA mechanism via **the national grid**; and no, if the renewable power plant participates in the DPPA mechanism via **a private grid**.

Có nếu nhà máy điện năng lượng tái tạo tham gia cơ chế DPPA thông qua **lưới điện quốc gia**, và **không** nếu nhà máy điện năng lượng tái tạo tham gia cơ chế DPPA thông qua **lưới điện kết nối riêng**.

According to **Circular No. 16/2025/TT-BCT**⁶, a renewable power plant participating in the DPPA mechanism **via the national grid** is required to complete the registration procedure to directly participate in the Vietnam Wholesale Electricity Market (VWEM). This means that the power generator will become a direct market participant in VWEM.

*Theo quy định tại **Thông tư 16/2025/TT-BCT**, nhà máy điện năng lượng tái tạo tham gia cơ chế DPPA **thông qua lưới điện quốc gia** bắt buộc phải hoàn tất thủ tục đăng ký trực tiếp tham gia VWEM. Điều này đồng nghĩa với việc đơn vị phát điện sẽ trở thành đơn vị trực tiếp giao dịch trong VWEM.*

⁶ Circular No. 16/2025/TT-BCT, Article 4.1(c).

Thông tư 16/2025/TT-BCT, Điều 4.1(c).

In addition, to officially participate in VWEM and execute a DPPA, the power generator must:

Ngoài ra, để chính thức tham gia VWEM và ký DPPA, đơn vị phát điện phải:

- (i) Hold a valid Electricity Operation License;
Có Giấy phép hoạt động điện lực còn hiệu lực;
- (ii) Complete acceptance of the technical systems (including Bidding system, Dispatch order management system, Electricity market settlement support system, Internal electricity market communication network, SCADA/EMS system, Metering system and digital signature system;
Hoàn thành nghiệm thu hệ thống kỹ thuật (Hệ thống chào giá, hệ thống quản lý lệnh điều độ, hệ thống hỗ trợ thanh toán thị trường điện, hệ thống mạng kết nối thông tin nội bộ thị trường điện, hệ thống SCADA/EMS, hệ thống đo đếm điện năng và chữ ký số.)
- (iii) Complete the execution of the Power Purchase Agreement (PPA) and obtain recognition of the Commercial Operation Date (COD).
Hoàn thành ký kết hợp đồng mua bán điện và được công nhận ngày vận hành thương mại (COD).

Accordingly, a renewable power plant participating in the DPPA mechanism via the national grid is **required to register for participation in VWEM**. Participation in VWEM is a prerequisite for executing DPPA transactions and requires the power generator to fully meet all technical, legal, and operational requirements as stipulated under the applicable regulations.

*Như vậy, nhà máy điện năng lượng tái tạo tham gia cơ chế DPPA thông qua lưới điện quốc gia **bắt buộc phải đăng ký tham gia VWEM**. Việc tham gia VWEM là điều kiện tiên quyết để thực hiện giao dịch DPPA, đồng thời đòi hỏi đơn vị phát điện phải đáp ứng*

đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật, pháp lý và vận hành theo quy định hiện hành.

5. Question 5: What are the basic types of contracts under the DPPA model using a private connection grid?

Câu hỏi 5: DPPA qua lưới điện kết nối riêng có các loại hợp đồng cơ bản nào?

Under the DPPA model with a private connection grid, there are typically two basic types of contracts as follows:

DPPA qua lưới điện kết nối riêng thường có 2 loại hợp đồng cơ bản như sau:

- (a) Power Purchase Agreement (PPA) between the renewable energy generator and the large electricity consumer: This agreement serves as the foundational contract in the DPPA mechanism, governing all key terms and regulating the entire electricity purchase and sale relationship between the two parties through a private connection grid. When referring to the DPPA model with a private connection grid, this is typically the contract most commonly associated with the mechanism.
Hợp đồng mua bán điện giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng lớn:
Hợp đồng mua bán điện giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng lớn là hợp đồng nền tảng trong cơ chế DPPA, quy định toàn bộ các nội dung quan trọng và điều chỉnh toàn bộ quan hệ mua bán điện giữa hai bên thông qua hệ thống lưới điện riêng biệt. Khi nhắc tới cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng, người ta thường chỉ nghĩ tới loại hợp đồng này.
- (b) Supplementary agreements, including:
Các hợp đồng bổ sung, bao gồm:

- (i) Surplus Power Purchase Agreement between the renewable energy generator and EVN, Power Corporations, or Power Companies:
Hợp đồng mua bán điện dư giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và EVN, Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực:

Under the DPPA mechanism using a private connection grid, the surplus power purchase agreement between the renewable energy generator and EVN or its affiliated entities plays a critical role in securing an additional revenue stream for the generator in cases where excess electricity arises. “Surplus electricity” refers to the portion of renewable energy that the generator is unable to deliver to its contracted consumer. This surplus may be sold back to EVN or other power companies, under terms and conditions mutually agreed upon by the parties. The sale of such surplus electricity is not subject to any volume limitation and may be carried out freely, provided it is conducted under a negotiated agreement with EVN or its subsidiaries. However, the electricity selling price for surplus power must comply with the pricing framework applicable to the corresponding type of renewable energy source.

Trong cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng, hợp đồng mua bán điện dư giữa đơn vị phát điện và EVN hoặc các đơn vị trực thuộc là một phần quan trọng để đảm bảo thêm nguồn thu nhập cho đơn vị phát điện trong các tình huống phát sinh điện dư. Điện dư được hiểu là phần năng lượng tái tạo mà đơn vị phát điện không thể cung cấp cho khách hàng của mình, và phần này sẽ được bán lại cho EVN hoặc các công ty điện lực khác, với các điều kiện mua bán do các bên thỏa thuận. Phần điện dư này sẽ được bán lại không

giới hạn cho EVN hoặc các đơn vị điện lực theo thỏa thuận giữa các bên. Tuy nhiên, giá mua bán điện dư phải tuân thủ khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tái tạo tương ứng.

Specifically, in the case where the generator produces electricity from rooftop solar systems, the amount of surplus electricity sold must not exceed 20% of the actual electricity generated. The selling price for this surplus electricity is determined based on the average electricity market price of the preceding year and must not exceed the ceiling price set under the pricing framework applicable to ground-mounted solar power projects.

Riêng đối với trường hợp đơn vị phát điện phát điện từ các hệ thống điện mặt trời mái nhà thì phần điện dư được bán không vượt quá 20% sản lượng điện thực phát, và giá bán điện được tính theo mức giá thị trường điện bình quân của năm trước liền kề và không vượt quá mức tối đa của khung giá phát điện của loại hình điện mặt trời mặt đất.

- (ii) Surplus Power Purchase Agreement (from rooftop solar systems) between the renewable energy generator and the electricity retailer within industrial parks or clusters:
Hợp đồng mua bán điện dư (từ hệ thống điện mặt trời mái nhà) giữa đơn vị phát điện và đơn vị bán lẻ điện trong các khu, cụm:

The electricity trading and surplus power sale in this case must follow a two-step process. Specifically, the renewable energy generator (i.e., the rooftop solar system operator) shall first sell electricity directly to the large electricity consumer located within the

industrial park or cluster. Subsequently, if the large consumer does not consume the full amount of electricity generated from the rooftop solar system, the generator is entitled to sell the surplus electricity to the local electricity retailer operating within that park or cluster model. The quantity and price of the surplus electricity shall be mutually agreed upon by the generator and the electricity retailer. However, the selling price must not exceed the ceiling price set under the pricing framework applicable to ground-mounted solar power. In addition, the fundamental terms of this surplus power purchase agreement must comply with other applicable regulations governing standard power purchase contracts.

Mỗi quan hệ mua bán điện và mua bán điện dư trong trường hợp này cần được thực hiện theo trình tự hai bước. Cụ thể là đơn vị phát điện (hệ thống điện mặt trời mái nhà) trước hết sẽ bán điện trực tiếp cho khách hàng Lớn nằm trong các mô hình khu, cụm. Sau đó, nếu khách hàng lớn mua không hết sản lượng điện được sản xuất ra từ hệ thống điện mặt trời mái nhà thì đơn vị phát điện được quyền bán sản lượng điện dư cho đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm.

Lượng điện dư được mua bán và giá mua bán sẽ được thỏa thuận bởi đơn vị phát điện và đơn vị bán lẻ điện. Tuy nhiên, giá mua bán không vượt quá mức giá tối đa của khung giá phát điện của loại hình điện mặt trời mặt đất. Các điều khoản cơ bản của hợp đồng này cũng sẽ phải tuân thủ các quy định khác về hợp đồng mua bán điện thông thường.

- (iii) Power Purchase Agreement between the large electricity consumer and EVN, Power Corporations, Power Companies, or electricity retailers within industrial park or cluster models:

Hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng lớn và Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm:

When participating in the DPPA mechanism via a private connection grid, although the large electricity consumer primarily receives electricity directly from the renewable energy generator, the law also provides for an important supplementary mechanism: the large consumer has the right to enter into a power purchase agreement with EVN, Power Corporations, Power Companies, or electricity retailers within industrial park or cluster models to ensure security of electricity supply – particularly in cases where the private connection grid cannot fully meet the consumer's electricity demand.

Khi tham gia DPPA qua lưới điện kết nối riêng, mặc dù khách hàng lớn chủ yếu nhận điện trực tiếp từ đơn vị phát điện năng lượng tái tạo, pháp luật vẫn quy định một cơ chế hỗ trợ quan trọng khác là: khách hàng lớn có quyền ký kết hợp đồng mua điện với Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực hoặc đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm để bảo đảm an ninh nguồn cung điện, đặc biệt trong trường hợp nguồn điện từ lưới điện kết nối riêng không đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng.

In summary, the DPPA mechanism using a private connection grid is not limited to the direct power purchase agreement between the renewable energy generator and the large electricity consumer. It also encompasses a system of supplementary agreements that play an essential role in ensuring flexibility, stability, and efficiency for both the buyer and the seller. These agreements address situations such as the handling of surplus electricity, the supplementation of power supply when necessary,

and the establishment of a comprehensive legal framework for all participating parties. The proper design and coordinated implementation of these contractual arrangements are crucial to ensuring the smooth and effective operation of the DPPA mechanism in practice.

Tóm lại, cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng không chỉ giới hạn ở hợp đồng mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện và khách hàng lớn, mà còn bao gồm hệ thống các hợp đồng bổ sung đóng vai trò thiết yếu trong việc đảm bảo tính linh hoạt, ổn định và hiệu quả cho cả bên mua và bên bán. Các hợp đồng này giúp xử lý các tình huống phát sinh điện dư, bổ sung nguồn cung khi cần thiết, và thiết lập cơ sở pháp lý đầy đủ cho các bên tham gia. Việc thiết kế và triển khai đồng bộ các loại hợp đồng trên là điều kiện cần thiết để đảm bảo vận hành suôn sẻ cơ chế DPPA trong thực tiễn.

6. Question 6: What are the basic types of contracts under the DPPA model using the national grid?

Câu hỏi 6: DPPA qua lưới điện quốc gia có các loại hợp đồng cơ bản nào?

The DPPA model using the national grid is a financial contracting structure, in which the buyer does not directly receive electricity from the generator but instead enters into an agreement based on a fixed price, while electricity is delivered through the national power system. The contractual framework under this model includes the following agreements:

DPPA qua lưới điện quốc gia là mô hình hợp đồng tài chính, trong đó bên mua không trực tiếp nhận điện mà tham gia vào thỏa thuận với giá cố định, điện được cung cấp qua hệ thống điện chung. Hệ thống hợp đồng trong mô hình này gồm:

- (a) Spot Market Power Purchase Agreement between the renewable energy generator and EVN – this agreement

allows the generator to sell electricity at market-based prices at the time of transaction.

Hợp đồng mua bán điện trên thị trường giao ngay giữa đơn vị phát điện và EVN – cho phép bán điện theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch:

This is a contract entered into between the renewable energy generator and EVN, governing the sale of electricity into the spot market under the framework of the Vietnam Wholesale Electricity Market (VWEM). The spot market is where electricity transactions are conducted at market-based prices at the time of trade, enabling the generator to sell its entire electricity output – including surplus electricity or volumes not covered by long-term power purchase agreements. Electricity prices in the spot market fluctuate continuously based on real-time supply and demand, offering the opportunity to maximize revenue when prices are high, while also exposing the generator to risks in the event of price declines.

Đây là hợp đồng được ký kết giữa đơn vị phát điện và EVN, nhằm điều chỉnh hoạt động bán điện vào thị trường giao ngay trong khuôn khổ thị trường bán buôn điện cạnh tranh. Thị trường giao ngay là nơi giao dịch điện được thực hiện theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch, cho phép đơn vị phát điện bán toàn bộ phần sản lượng điện của mình, bao gồm cả phần điện dư thừa hoặc sản lượng không được bảo đảm bởi các hợp đồng mua bán điện dài hạn. Giá bán điện trên thị trường giao ngay biến động liên tục theo cung – cầu thực tế, tạo ra cơ hội tối đa hóa lợi nhuận khi giá cao, nhưng đồng thời tiềm ẩn rủi ro khi giá giảm.

The generator will be paid based on the actual volume of electricity supplied during each spot market trading interval within the competitive electricity market. The electricity price at each point in time is determined by market-based supply

and demand mechanisms, thereby reflecting the true market value of electricity during each period. The total revenue from all trading intervals will determine the final payment to the generator. This method of calculation ensures transparency and fairness, while accurately capturing the fluctuations of the competitive electricity market.

Đơn vị phát điện sẽ được thanh toán dựa trên sản lượng điện thực tế cung cấp trong từng chu kỳ giao dịch điện giao ngay trên thị trường điện cạnh tranh. Mức giá điện tại mỗi thời điểm được xác lập theo cơ chế cung – cầu của thị trường, qua đó phản ánh đúng giá trị thực của điện năng trong từng giai đoạn. Tổng hợp doanh thu từ các chu kỳ sẽ xác định khoản thanh toán cuối cùng cho đơn vị phát điện. Cách thức tính toán này đảm bảo sự minh bạch và công bằng, đồng thời phản ánh chính xác biến động của thị trường điện cạnh tranh.

- (b) Power Purchase Agreement between the large electricity consumer/retailer and EVN – this agreement governs the purchase of electricity from EVN, with EVN acting as the intermediary.

Hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng lớn/đơn vị bán lẻ và EVN – quy định việc mua điện từ EVN và EVN đóng vai trò trung gian:

The Power Purchase Agreement between the large electricity consumer (or an electricity retailer within industrial park or cluster models authorized to purchase electricity) and EVN (or a Power Company) is intended to regulate the purchase and sale of electricity to meet the consumption needs of large electricity consumers. Under this agreement, the parties agree on the terms for purchasing electricity from power utilities to ensure a stable

and uninterrupted electricity supply for the large consumer or the authorized electricity retailer.

Hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng lớn (hoặc đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm được ủy quyền mua điện) và EVN (hoặc Công ty Điện lực) có mục đích điều chỉnh việc mua bán điện để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của các khách hàng lớn. Trong hợp đồng này, các bên thỏa thuận về việc mua điện từ các đơn vị điện lực nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định và liên tục cho khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ điện.

Under the DPPA mechanism using the national grid, EVN acts as an intermediary between renewable energy generators and large electricity consumers or electricity retailers. EVN facilitates the balancing of electricity transactions between the parties – supplying additional electricity in cases of shortage, receiving surplus electricity when available, and collecting payments in accordance with the contractual terms.

Trong cơ chế DPPA qua lưới điện quốc gia, EVN là đơn vị trung gian giữa các đơn vị phát điện và các khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ điện, giúp điều hòa việc mua bán điện giữa các bên, cung cấp thêm điện trong trường hợp thiếu điện, nhận về điện trong trường hợp dư điện và thu chi phí theo các điều khoản của hợp đồng.

When the electricity consumption of a large customer or the electricity purchased by a retail electricity unit does not exceed the amount of electricity allocated to them by the generator, payments will be calculated based on costs such as the spot market price, system service charges (including transmission, distribution, and dispatch services), and settlement of differences in accordance with applicable regulations. Conversely, any electricity consumption exceeding the allocated volume will be billed at the retail

electricity price, which is determined based on customer classifications such as usage purpose, voltage level, and time-of-use during the day. This structure ensures that large consumers or electricity retailers can still purchase additional electricity when needed, but the price will be adjusted in accordance with State regulations.

Khi sản lượng tiêu thụ của khách hàng lớn hoặc sản lượng mua điện của đơn vị bán lẻ điện không vượt quá sản lượng điện đã được phân bổ cho họ (bởi đơn vị phát điện), việc thanh toán sẽ dựa trên các chi phí như giá thị trường điện giao ngay, chi phí sử dụng dịch vụ hệ thống điện (bao gồm các dịch vụ truyền tải, phân phối và điều độ), cũng như chi phí bù trừ chênh lệch theo quy định của pháp luật. Ngược lại, phần sản lượng điện vượt quá sẽ được thanh toán theo giá bán lẻ điện, với mức giá áp dụng cho nhóm khách hàng sử dụng điện theo các tiêu chí như mục đích sử dụng, cấp điện áp và thời gian sử dụng điện trong ngày. Điều này đảm bảo rằng khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ điện vẫn có thể mua thêm điện khi cần thiết, nhưng mức giá sẽ được điều chỉnh theo các quy định của Nhà nước.

The total electricity procurement cost under the power purchase agreement between the large electricity consumer or the electricity retailer and EVN is calculated based on the following components: energy cost (calculated at spot market electricity prices); system service charges (including charges for electricity transmission and distribution services); settlement cost for imbalances (cost of mobilizing additional electricity for consumption exceeding the volume committed under the DPPA); and retail electricity purchase cost (calculated according to retail electricity tariffs). The calculation system is based on clearly defined formulas, ensuring transparency and fairness in the settlement of electricity costs.

Tổng chi phí mua điện trong hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ điện và EVN được tính toán dựa trên các yếu tố gồm: chi phí điện năng (tính theo giá thị trường giao ngay), chi phí sử dụng dịch vụ hệ thống điện (gồm chi phí dịch vụ truyền tải và phân phối điện), chi phí thanh toán bù trừ chênh lệch (phí huy động điện chênh lệch cho phần tiêu thụ vượt so với phần điện cam kết trong DPPA) và chi phí mua điện bán lẻ (tính theo giá bán lẻ điện). Hệ thống tính toán dựa trên các công thức rõ ràng giúp đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong việc thanh toán các chi phí điện năng.

- (c) Contract for Difference (CfD) between the generator and the large electricity consumer/electricity retailer – this agreement sets a fixed price for the committed volume of electricity, helping the parties avoid market price volatility. It operates on a settlement mechanism based on the difference between the agreed fixed price and the actual market price.

Hợp đồng kỳ hạn điện (Contract for Difference – CfD) giữa đơn vị phát điện và khách hàng lớn/đơn vị bán lẻ - thỏa thuận về giá cố định cho lượng điện cam kết, giúp các bên tránh được biến động giá thị trường, với cơ chế bù trừ dựa trên chênh lệch giữa giá cam kết và giá thị trường:

This contract functions as a price hedging instrument, helping the parties mitigate risks arising from spot market price fluctuations. Specifically, if the market price is lower than the agreed fixed price, the Large Electricity Consumer or the Electricity Retailer will pay the difference to the Generator. Conversely, if the market price is higher than the fixed price, the Generator will refund the difference to the customer. As a result, the contract provides both parties with greater stability in terms of long-term costs and revenues.

Hợp đồng này đóng vai trò như một công cụ bảo hiểm giá, giúp các bên giảm thiểu rủi ro từ biến động giá trên thị trường điện giao ngay. Cụ thể, nếu giá thị trường thấp hơn giá cam kết, Khách Hàng Lớn hoặc Đơn Vị Bán Lẻ Điện sẽ thanh toán phần chênh lệch cho Đơn Vị Phát Điện; ngược lại, nếu giá thị trường cao hơn giá cam kết, Đơn Vị Phát Điện sẽ hoàn trả phần chênh lệch cho khách hàng. Nhờ đó, hợp đồng giúp cả hai bên đạt được sự ổn định về chi phí và doanh thu trong dài hạn.

The difference payment mechanism is implemented based on the principle of comparing the fixed electricity price specified in the contract with the reference price of the spot electricity market in each trading interval.

Cơ chế thanh toán chênh lệch được thực hiện theo nguyên tắc đối chiếu giữa giá điện cam kết trong hợp đồng và giá tham chiếu của thị trường điện giao ngay trong mỗi chu kỳ giao dịch:

- (i) If the market price is lower than the fixed price: The Large Electricity Consumer or the Electricity Retailer shall pay the difference – calculated as (fixed price minus market reference price) multiplied by the committed electricity volume – to the Generator.
Nếu giá thị trường thấp hơn giá cam kết: Khách Hàng Lớn hoặc Đơn Vị Bán Lẻ Điện sẽ thanh toán phần chênh lệch (được tính toán bằng (giá cam kết trừ giá tham chiếu thị trường) nhân với sản lượng điện cam kết) cho Đơn Vị Phát Điện.
- (ii) If the market price is higher than the fixed price: The Generator shall pay the difference – calculated as (market reference price minus fixed price) multiplied by the committed electricity volume – to the Large Electricity Consumer or the Electricity Retailer.

Nếu giá thị trường cao hơn giá cam kết: Đơn Vị Phát Điện sẽ thanh toán phần chênh lệch (được tính toán bằng: (giá tham chiếu thị trường trừ giá cam kết) nhân với sản lượng điện cam kết) cho Khách Hàng Lớn hoặc Đơn Vị Bán Lẻ Điện.

In summary, the DPPA mechanism using the national grid is a complex yet well-structured financial contracting model that enables parties to trade renewable electricity through the competitive electricity market without requiring a physical direct connection. This model is implemented through three key contracts: (i) the Spot Market Power Purchase Agreement between the generator and EVN; (ii) the Power Purchase Agreement between the large electricity consumer or electricity retailer and EVN; and the Contract for Difference between the generator and the large electricity consumer or electricity retailer. *Tóm lại, cơ chế DPPA qua lưới điện quốc gia là một mô hình hợp đồng tài chính phức tạp nhưng có cấu trúc rõ ràng, cho phép các bên tham gia mua bán điện năng lượng tái tạo thông qua thị trường điện cạnh tranh mà không cần kết nối vật lý trực tiếp. Mô hình này được vận hành thông qua ba hợp đồng chủ chốt: (i) hợp đồng giao ngay giữa đơn vị phát điện và EVN, (ii) hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ và EVN, và (iii) hợp đồng kỳ hạn điện (CfD) giữa đơn vị phát điện và khách hàng lớn hoặc đơn vị bán lẻ.*



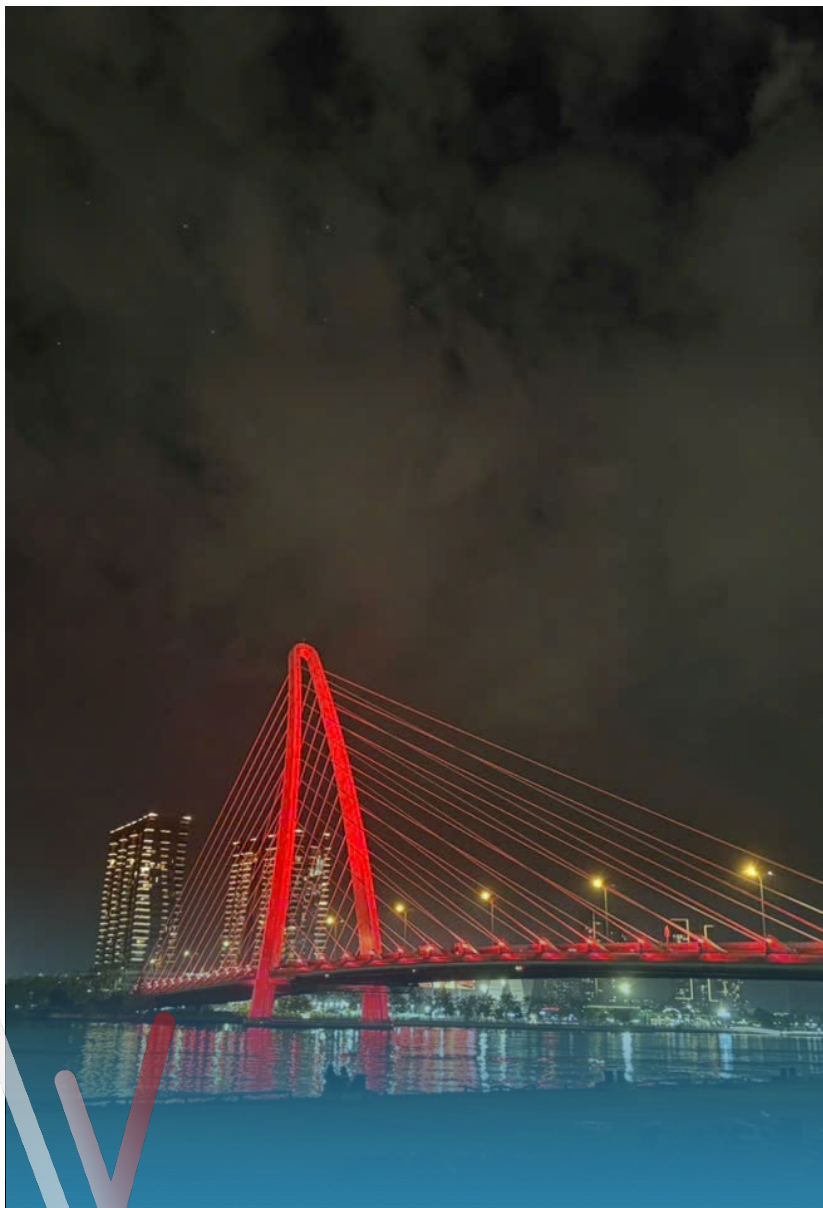
ABOUT VILASIA VỀ VILASIA

At Vilasia, we dedicate our full expertise and empathy to every client's cause. Our aim is not just to meet but to exceed your expectations without introducing unnecessary complexity or cost. With direct partner involvement, we ensure that you benefit directly from our deep experience and specialized knowledge. We maintain transparent, fixed fees, allowing us to focus solely on delivering the highest quality service and the quickest turnaround possible.

Chúng tôi dành toàn tâm, toàn ý cho mọi vấn đề. Mục tiêu của chúng tôi không chỉ là đáp ứng mà còn vượt ngoài mong đợi của khách hàng bằng chất lượng chuyên môn lẫn hiệu quả kinh tế. Luật sư hợp danh (partner) đều trực tiếp tham gia xử lý hoặc giám sát chặt chẽ công việc để bảo đảm rằng khách hàng hưởng lợi từ kinh nghiệm sâu rộng của những luật sư kỳ cựu nhất. Chúng tôi áp dụng mức phí minh bạch, cố định, và như thế chúng tôi có thể tập trung hoàn toàn vào việc cung cấp dịch vụ với chất lượng cao nhất trong thời gian ngắn nhất có thể.

By fostering a culture of close collaboration with clients, Vilasia supports a broader mission to encourage equitable economic growth and innovation throughout Vietnam. We engage in every case with a full heart and a sharp mind, ensuring that the legal support we offer is not just effective but also deeply empathetic and aligned with your real needs.

Bằng cách làm việc sâu sát với khách hàng, Vilasia theo đuổi sứ mệnh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế công bằng và đổi mới sáng tạo trên khắp Việt Nam. Chúng tôi tham gia vào mọi dự án với trái tim nhiệt thành và trí óc sắc bén, để sự hỗ trợ pháp lý mà chúng tôi cung cấp không chỉ hiệu quả mà còn thấu cảm sâu sắc và phù hợp với nhu cầu thực tế của khách hàng.



VILASIA EMBODIES A UNIQUE BLEND OF: VILASIA LÀ SỰ KẾT HỢP ĐỘC ĐÁO GIỮA:



Youthful Zeal and
Seasoned Expertise
*Nhiệt Huyết Trẻ Trung và
Kinh Nghiệm Dày Dặn*



Theoretical Knowledge
and Practical Application
*Lý Thuyết Sâu Rộng và
Ứng Dụng Thực Tế*



Global Professional
Standards and Deep
Local Insights
*Tiêu Chuẩn Quốc Tế và
Am Hiểu Địa Phương*



Traditional Values with
Modern Technologies
*Giá Trị Truyền Thống và
Công Nghệ Hiện Đại*



Profit Seeking with Social
Contribution
*Tìm Kiếm Lợi Nhuận và
Cống Hiến Cộng Đồng*



Adaptive Flexibility with
Structured Governance
*Thích Ứng Linh Hoạt
và Quản Trị Chặt Chẽ*

CONTACT US
LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

Visit Our Website
Website

www.vil.asia

Visit Our LinkedIn
LinkedIn

<https://www.linkedin.com/company/vilasia/>

Call Us

Điện thoại

(+84)286.270.8696

Email Us

Email

partners@vil.asia

Meet Us in Person

Gặp mặt trực tiếp

Aqua 1, Vinhomes Golden River 2

Ton Duc Thang

District 1, HCMC, Vietnam

Aqua 1, Vinhomes Golden River 2

Tôn Đức Thắng

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam



Ngu Truong

Managing Partner

ngutruong@vil.asia



Kien Doan

Associate

kiendoan@vil.asia



Trang Nguyen

Senior Associate

thuytrangnguyen@vil.asia